

Số: 66/2026/QĐST- HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 21 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 99/2026/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2026 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con, giữa:

Nguyên đơn: Anh Bàn Văn L; sinh năm 2003; Căn cước công dân số: 002203011706; cấp ngày: 20/02/2022; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Bị đơn: Chị Đặng Thị T; sinh năm: 2006; Căn cước công dân số : 002306005549; cấp ngày: 08/5/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; địa chỉ: Thôn B, xã T, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, khoản 1, 2 Điều 212, khoản 1 Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 51, 55, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 của luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 6; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bàn Văn L và chị Đặng Thị T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Quan hệ hôn nhân:** Anh Bàn Văn L và chị Bàn Thị T1 tự nguyện thuận tình ly hôn.
 - Về nuôi con chung:** Chị Đặng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con Bàn Khánh U, sinh ngày 11/6/2022 cho đến khi con Bàn Khánh U

đủ 18 tuổi. Anh Bàn Văn L cấp dưỡng cho chị Đặng Thị T nuôi con chung Bàn Khánh U mức cấp dưỡng 3.000.000 đồng/ tháng; phương thức cấp dưỡng theo từng tháng; thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 5/2026 cho đến khi con Bàn Khánh U đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

c. Về tài sản chung, công nợ chung: Anh Bàn Văn L và chị Đặng Thị T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về án phí: Anh Bàn Văn L chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000^d (Một trăm năm mươi nghìn đồng), án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng theo định kỳ 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng 300.000^d (ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000707 ngày 08/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự. Ngoài ra, người có quyền lợi có liên quan trong quá trình thi hành án có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 7b của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;

- VKSND khu vực 5 – Tuyên Quang;

- Phòng THADS khu vực 5 – Tuyên Quang;

- Các đương sự;

- UBND xã B ằng Lang;

- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Phương

